

**THƯ MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Công ty Cổ phần Phân Bón Miền Nam (“**Công ty**”) trân trọng kính mời Quý cổ đông đến tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (“**ĐHĐCĐ**”) với nội dung như sau:

- 1. Thời gian:** 08h00, thứ Sáu, ngày 26 tháng 6 năm 2020.
- 2. Địa điểm:** Hội trường Nhà máy Phân bón Hiệp Phước, lô B2, khu B, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.
- 3. Điều kiện dự họp:** Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty (hoặc người được cổ đông ủy quyền tham dự họp) theo danh sách cổ đông chốt ngày 02 tháng 6 năm 2020.

4. Các giấy tờ cần mang theo khi đến tham dự ĐHĐCĐ:

4.1. Đối với cổ đông là cá nhân:

- Trường hợp cổ đông là cá nhân trực tiếp dự họp ĐHĐCĐ cần mang theo: CMND, Hộ chiếu hoặc Thẻ Căn cước Công dân (bản gốc) còn thời hạn sử dụng;
- Trường hợp cổ đông là cá nhân ủy quyền cho người khác dự họp ĐHĐCĐ, người được ủy quyền cần mang theo:

+ CMND, Hộ chiếu hoặc Thẻ Căn cước Công dân (bản gốc) còn thời hạn sử dụng.

+ Giấy ủy quyền hợp lệ theo đúng mẫu của Công ty

4.2. Đối với cổ đông là tổ chức:

- Trường hợp cổ đông là tổ chức mà người đại diện theo pháp luật trực tiếp dự họp ĐHĐCĐ cần mang theo:

+ Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (có chứng thực hợp lệ);

+ CMND, Hộ chiếu hoặc Thẻ Căn cước Công dân của người đại diện theo pháp luật (bản gốc) còn thời hạn sử dụng.

- Trường hợp cổ đông là tổ chức mà người đại diện theo pháp luật ủy quyền cho người khác dự họp ĐHĐCĐ, người được ủy quyền cần mang theo:

+ CMND, Hộ chiếu hoặc Thẻ Căn cước Công dân (bản gốc) còn thời hạn sử dụng của người được ủy quyền.



- + Bản sao Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh/Quyết định thành lập (có chứng thực hợp lệ);
- + Giấy ủy quyền hợp lệ theo đúng mẫu của Công ty.

5. Tài liệu hợp Đại hội:

Các tài liệu ĐHCĐ được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ <http://www.phanbonmiennam.com.vn>.

Kính đề nghị Quý cổ đông vui lòng truy cập địa chỉ nói trên để tải các tài liệu.

6. Đăng ký tham dự Đại hội:

Để thuận tiện cho công tác tổ chức Đại hội, đề nghị Quý cổ đông đăng ký (dự họp trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác) và xác nhận trước 16h30 ngày 22 tháng 6 năm 2020. Quý cổ đông đăng ký tham dự Đại hội theo số điện thoại: 028.38.325.889 – 028.38.393.931 (máy lẻ 200) gặp chị Vũ Trịnh Diễm Hồng (di động: 0949.036.343 hoặc email: vutrinhdiemhong77@gmail.com) hoặc số Fax: 028.38.322.807.

Rất mong sự hiện diện của Quý cổ đông để Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quý



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 6 năm 2020



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM

Thời gian tổ chức: Thứ Sáu, ngày 26 tháng 6 năm 2020

Địa điểm: Nhà máy Phân bón Hiệp Phước, lô B2 khu B, Khu Công nghiệp Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thời gian	Nội dung
7h30-8h00	Đại biểu đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kiểm tra tư cách đại biểu tham dự.
8h00-8h20	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
	Khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
	Chủ tọa đại hội cử Thư ký Đại hội. Chủ tọa đại hội đề cử Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua.
8h20-8h35	Thảo luận và biểu quyết thông qua: - Quy chế tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; - Nội dung, chương trình cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
8h35-9h40	I. Đọc các báo cáo, tờ trình.
	1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về đánh giá công tác quản trị Công ty năm 2019 và mục tiêu phương hướng năm 2020.
	2. Báo cáo của Tổng giám đốc Công ty về kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.
	3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.
	4. Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2019 đã được kiểm toán.
	5. Tờ trình của Hội đồng quản trị về phương án phân chia lợi nhuận và trả cổ tức năm 2019.
	6. Tờ trình kế hoạch sản xuất – kinh doanh và chi trả cổ tức năm 2020; ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức tạm ứng cổ tức và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông.
	7. Tờ trình báo cáo việc trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 và dự kiến mức trả thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2020.
	8. Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2020.
9. Tờ trình của Hội đồng quản trị về sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.	



Thời gian	Nội dung
9h40-10h20	Thảo luận về các báo cáo, tờ trình.
10h20-10h40	Biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình nêu trên.
10h40-10h45	Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015-2020 tuyên bố hết nhiệm kỳ
10h45 -11h30	II. Bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025
	1. Đề cử, ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát
	2. Biểu quyết thông qua danh sách ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2020 - 2025
	3. Tổ kiểm phiếu thông qua nguyên tắc, thể lệ bầu cử
	4. Bỏ phiếu, kiểm phiếu, công bố kết quả bầu cử
11h30	III. Thông qua Biên bản, Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
	1. Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông
	2. Bế mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Tài liệu cổ đông năm 2020:
www.phanbonmiennam.com.vn/thong-tin-co-dong



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

....., ngày ... tháng năm 2020



GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam

1. Bên ủy quyền:

Tên cá nhân/tổ chức:
CMND/GPĐKKD số: cấp ngày tại
Địa chỉ:
Điện thoại:
Số cổ phần sở hữu:
(Bằng chữ.....)

2. Bên nhận ủy quyền:

2.1. Tên cá nhân/tổ chức:
CMND/GPĐKKD số: cấp ngày tại
Địa chỉ:
Điện thoại:
Số cổ phần sở hữu:
(Bằng chữ.....)

2.2. Trong trường hợp Cổ đông không có người đại diện ủy quyền tham dự Đại hội, Cổ đông có thể ủy quyền cho một trong các thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) của SFJC như sau: (Đánh dấu X vào một trong các ô sau đây)

- Ông Nguyễn Văn Quý – Chủ tịch HĐQT
- Ông Đặng Tấn Thành – Thành viên HĐQT
- Ông Trần Hữu Công – Thành viên HĐQT
- Ông Lê Việt Hưng – Thành viên HĐQT
- Ông Trần Phi Hùng – Thành viên HĐQT

3. Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 ngày 26/6/2020 của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam và thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ tại Đại hội liên quan đến số cổ phần được ủy quyền, đồng thời không được ủy quyền lại cho bất kỳ bên thứ ba nào.

Tôi/Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và của Điều lệ Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ chức vụ và họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

....., ngày tháng năm 2020



**GIẤY ĐĂNG KÝ THAM DỰ ĐẠI HỘI
ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty cổ phần Phân Bón Miền Nam

Tên cổ đông:.....

Số CMND/Hộ chiếu:....., ngày cấp: / / tại:

Điện thoại:.....

Tôi đang có quyền sở hữu.....cổ phần của Công ty cổ phần Phân bón Miền Nam. Bằng giấy đăng ký này, tôi xác nhận tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Phân Bón Miền Nam./.

CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

**QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM**

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền dự Đại hội

1. Điều kiện tham dự Đại hội: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của công ty) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của công ty tại thời điểm chốt danh sách ngày 02/6/2020.
2. Quyền của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:
 - a) Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ công ty;
 - b) Khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông, mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp được nhận các tài liệu Đại hội, Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử. Trên đó ghi rõ mã số tham dự, họ tên của cổ đông và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.
 - c) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.
3. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo bản chính Thông báo mời họp, Giấy chứng minh nhân dân, Thẻ căn cước hoặc Hộ chiếu, Bản chính Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự.

b) Trang phục chỉnh tề, lịch sự;

c) Nếu cổ đông ghi âm, ghi hình tại Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

d) Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội;

e) Biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội;

f) Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội;

g) Nghiêm túc chấp hành quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội. Không có hành vi cản trở, gây rối; ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội hoặc làm cho Đại hội không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

h) Tự túc chi phí tham dự Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa giới thiệu đến đại hội.

2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp thông qua việc kiểm tra các hồ sơ quy định tại Mục a, Khoản 3 Điều 2 Quy chế này;

b) Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền: Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu họp liên quan khác;

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc Đại hội;

- Trước khi biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông tham dự Đại hội;

d) Thực hiện các công việc khác do Ban tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và bốn (04) thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại Đại hội.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết.

b) Hướng dẫn cách sử dụng thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết;

c) Kiểm phiếu, tính toán, tổng hợp số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

d) Lập Biên bản Kiểm phiếu, công bố trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố;

e) Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và các biên bản kiểm phiếu cho Chủ tọa ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tọa và thư ký Đại hội

1. Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tọa Đại hội gồm Chủ tọa Đại hội và một số thành viên Hội đồng quản trị Công ty hoặc thành viên Ban Tổng giám đốc Công ty do Đại hội biểu quyết, có chức năng điều khiển Đại hội. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên HĐQT còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số các cổ đông tham dự.

4. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;

c) Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

d) Trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu, giải quyết những vấn đề phát sinh trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.

5. Chủ tọa Đại hội có các quyền:

a) Có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết theo quy định tại khoản 8 Điều 142 Luật Doanh nghiệp;

b) Không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội;

c) Có quyền cất ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội;

d) Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

6. Chủ tọa cử một (01) hoặc một số người làm Thư ký Đại hội. Nhiệm vụ của Thư ký:

a. Lập Biên bản cuộc họp Đại hội;

b. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được Đại hội thông qua và gửi hồ sơ, kết quả Đại hội đến cổ đông;

c. Trình bày trước Đại hội về Biên bản, Nghị quyết của Đại hội;

d. Tiến nhận Phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông;

e. Các công việc khác theo phân công của Chủ tọa.

Chương III

THỂ THỨC TIẾN HÀNH HỌP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết. Trường hợp quá 30 phút kể từ thời điểm khai mạc (được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông), mà số cổ đông đăng ký tham dự chưa đại diện đủ 51% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập thời điểm chốt danh sách cổ đông thì cuộc họp xem như chưa đủ điều kiện để tiến hành.

2. Trường hợp Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

Điều 7. Tiến hành Đại hội

1. Đại hội sẽ được tiến hành theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 9, Điều 10, Điều 11 của Quy chế này.

3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội được thông qua.

Điều 8. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
- e) Tổ chức lại, giải thể công ty.

2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành, bao gồm:

- a) Báo cáo của HĐQT về hoạt động quản trị năm 2019; Phương hướng nhiệm vụ năm 2020.
- b) Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả SX – KD năm 2019, và các giải pháp thực hiện kế hoạch SX –KD năm 2020.
- c) Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.
- d) Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.
- e) Tờ trình Phương án phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2019.
- f) Tờ trình kế hoạch SXKD và cổ tức năm 2020; Ủy quyền cho HĐQT quyết định mức tạm ứng cổ tức và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông.
- g) Tờ trình báo cáo thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký Công ty và Người công bố thông tin năm 2019. Đề nghị mức thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký Công ty và Người công bố thông tin năm 2020.
- h) Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán năm 2020.
- i) Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Điều 9. Thẻ biểu quyết

1. Thẻ biểu quyết được sử dụng đối với các nội dung:
 - Thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu;
 - Quy chế tổ chức Đại hội, Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử;
 - Chương trình làm việc của Đại hội;
 - Biên bản và Nghị quyết Đại hội và một số vấn đề khác phát sinh ngay tại Đại hội khi được Chủ tọa lấy ý kiến.

2. Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn để lấy ý kiến biểu quyết: Tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến. Cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần đối với từng nội dung. Chủ tọa Đại hội sẽ công bố kết quả biểu quyết tại Đại hội ngay sau khi biểu quyết.

Điều 10. Phiếu biểu quyết

1. Cổ đông biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đối với các nội dung chính của Đại hội quy định tại Điều 8 Quy chế này (trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng Thẻ biểu

3004;
ÔNG
Ổ PH
IÂN
LIÊN
- TP. H

quyết nêu trên) bằng cách đánh dấu vào ô Đồng ý hoặc Không đồng ý hoặc Không có ý kiến của từng nội dung được nêu trong Phiếu biểu quyết.

2. Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu biểu quyết không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác; phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn; hoặc cổ đông không ký tên vào Phiếu biểu quyết, Phiếu biểu quyết không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông, không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 2 ý kiến trở lên đối với nội dung cần lấy ý kiến.

3. Trong một Phiếu biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.

4. Trường hợp cổ đông biểu quyết nhầm hoặc Phiếu biểu quyết không còn nguyên vẹn, cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức để được cấp lại Phiếu biểu quyết mới và phải nộp lại Phiếu biểu quyết cũ.

5. Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội nhưng vì lý do quan trọng không thể có mặt đến hết chương trình Đại hội, cổ đông phải gửi lại Phiếu biểu quyết đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Ban tổ chức trước khi ra về.

Điều 11. Phiếu bầu cử

Việc bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT, của BKS. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. (chi tiết về thể lệ bầu cử và phương thức bầu cử thể hiện chi tiết trong Quy chế bầu cử).

Điều 12. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

1. Việc thảo luận được thực hiện trong thời gian quy định của Ban tổ chức và thuộc phạm vi các vấn đề trong Chương trình Đại hội.

2. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký theo mẫu Phiếu đăng ký quy định. Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được Thư ký chuyển lên Chủ tọa Đại hội xử lý. Khi cổ đông cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay. Chỉ khi được Chủ tọa mời thì mới được phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn không quá 03 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 13. Biên bản Đại hội

1. Nội dung diễn biến tổ chức Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa Đại hội và



thư ký Đại hội liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.

2. Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

3. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.

4. Biên bản Đại hội, Nghị quyết của Đại hội sẽ được công bố trên website của Công ty trong vòng 24 giờ kể từ ngày kết thúc Đại hội.

5. Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội.

Điều 14. Nghị quyết Đại hội

1. Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày kết thúc Đại hội hoặc được đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty.

2. Nghị quyết Đại hội có hiệu lực kể từ ngày thông qua nếu trong Nghị quyết không ghi ngày khác.

Điều 15. Hiệu lực thi hành của Quy chế

1. Quy chế này gồm ba (03) chương, mười lăm (15) điều và có hiệu lực ngay sau khi Đại hội biểu quyết thông qua;

2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

3. Quy chế tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông này được đọc trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông. Nếu được thông qua với tỷ lệ từ 51% tổng số thẻ biểu quyết, quy chế này có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông./.

Nơi nhận:

- HDQT, BKS;
- Cổ đông của công ty;
- Đăng trên website;
- Lưu: Thư ký HDQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Nguyễn Văn Quý

Số: 15/QĐ-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ cuộc họp
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM**

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam bao gồm các ông/ bà có tên sau đây:

1. Ông Võ Đăng Khoa – Phó giám đốc Kinh doanh Công ty: Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Đức Trường – Chuyên viên phòng Kỹ thuật – Sản xuất Công ty: Thành viên
3. Ông Nguyễn Văn Chiến – Trưởng vùng Kinh doanh Công ty: Thành viên
4. Bà Vũ Trịnh Diễm Hồng – Chuyên viên phòng Tổ chức – Hành chính Công ty: Thành viên
5. Bà Hoàng Thị Khánh Dương – Chuyên viên phòng Kế toán – Tài chính Công ty: Thành viên

Điều 2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ kiểm tra tư cách cổ đông dự họp tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổng Giám đốc Công ty, Trưởng Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và các ông/bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hội đồng quản trị;
- Lưu:VT, Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quý

**QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật Chứng khoán sửa đổi số 62/2010/QH ngày 24/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 của Chính Phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng thực hiện bầu cử

1. Quy chế này quy định về bầu thành viên Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) và thành viên Ban Kiểm soát (“**BKS**”) nhiệm kỳ 2020 - 2025 của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam (“**Công ty**”) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên (“**ĐHĐCĐ**”).

2. Đối tượng thực hiện bầu là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán lập để tham dự Đại hội) có mặt tại Đại hội.

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HDQT

1. Ứng viên cho vị trí thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- Đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 151 Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Điều 6 Quy chế này và pháp luật liên quan;

- Có trình độ chuyên môn từ Đại học trở lên;
- 2. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật.
- 3. Không đề cử vào Hội đồng quản trị nhân viên của một đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán cho Công ty trong vòng 03 năm qua.
- 4. Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và số thành viên được bầu

1. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên;

- Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty. Việc HĐQT giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật.

2. Số lượng thành viên HĐQT được bầu: 05 thành viên.

3. Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT bao gồm:

- Đơn đề cử, ứng cử thành viên HĐQT (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao công chứng/chứng thực Chứng minh nhân dân/Thẻ Căn cước công dân/Hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;

- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử, ứng cử sở hữu liên tục trong 06 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương được lập bởi Công ty Chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 02/6/2020 - ngày chốt

danh sách cổ đông hợp ĐHCĐ của Công ty);

- Cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân và cam kết sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên HĐQT.

4. Để đảm bảo công tác kiểm tra hồ sơ và công tác chuẩn bị tài liệu trình Đại hội của Ban tổ chức, hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội của Công ty trước 15h00 ngày 15/6/2020 theo địa chỉ sau đây:

Công ty Cổ phần Phân Bón Miền Nam

Địa chỉ trụ sở chính: 125B, Đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường 5, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 3832 5889 - 3839 3931

Fax: (028) 3832 2807 - Hotline: 1900555546

5. Chỉ những hồ sơ đề cử, ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử, ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT mới được đưa vào danh sách ứng viên công bố tại Đại hội.

Điều 4. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS

Thành viên BKS phải đảm bảo các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

1. Phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 164 Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

2. Có đủ năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Điều 6 Quy chế này và pháp luật liên quan.

3. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác.

4. Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

5. Không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập đang/trong 03 năm liền trước đó thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

6. Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Đề cử, ứng cử thành viên BKS và số thành viên được bầu

1. Đề cử, ứng cử thành viên BKS

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên;

- Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty. Việc BKS giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên BKS theo quy định của pháp luật.

2. Số lượng thành viên BKS được bầu: 03 thành viên.

3. Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên BKS

Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên BKS bao gồm:

- Đơn đề cử, ứng cử thành viên BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao công chứng/chứng thực Chứng minh nhân dân/Thẻ Căn cước công dân/Hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;

4. Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử, ứng cử sở hữu liên tục trong 06 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương được lập bởi Công ty Chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 02/6/2020 - ngày chốt danh sách cổ đông họp ĐHĐCĐ của Công ty); Cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân và cam kết sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên BKS.

5. Để đảm bảo công tác kiểm tra hồ sơ và công tác chuẩn bị tài liệu trình Đại hội của Ban Tổ chức, hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội của Công ty trước 15h00 ngày 15/6/2020 theo địa chỉ sau đây:

Công ty Cổ phần Phân Bón Miền Nam

Địa chỉ trụ sở chính: 125B, Đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường 5,

Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 3832 5889 - 3839 3931

Fax: (028) 3832 2807 - Hotline: 1900555546

Điều 6. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức danh thành viên HĐQT, BKS

1. Người chưa thành niên; người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự.

2. Người đang chấp hành hình phạt tù hoặc đang bị Toà án cấm hành nghề kinh doanh.

3. Người đã từng bị kết án về các tội xâm phạm an ninh quốc gia, các tội xâm phạm sở hữu; người đã từng bị kết án vì các tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên.

4. Cán bộ lãnh đạo, quản lý nghiệp vụ trong các doanh nghiệp 100% vốn sở hữu nhà nước, trừ những người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp khác.

5. Cán bộ, công chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức;

6. Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam.

7. Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Chủ tịch và các thành viên Hội đồng Quản trị, Hội đồng thành viên, ban Kiểm soát của các doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng.

8. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó.

Điều 7. Phiếu bầu cử và ghi phiếu bầu cử

1. Danh sách các ứng cử viên HĐQT, BKS:

- Tên ứng cử viên được sắp xếp theo thứ tự A, B, C tại bảng chữ cái và được công bố đầy đủ thông tin trước khi bầu.

2. Phiếu bầu cử và ghi phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử được in thống nhất (phiếu màu xanh bầu HĐQT và phiếu màu hồng phấn bầu BKS), có ghi tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham dự;
- Thẻ thức ghi phiếu bầu cử được hướng dẫn chi tiết tại phiếu bầu cử;
- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông được phát phiếu bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS;
- Trường hợp ghi sai Phiếu bầu cử, cổ đông liên hệ với Ban Tổ chức để đổi phiếu bầu khác nếu việc bầu cử chưa kết thúc và phiếu chưa được bỏ vào thùng phiếu.

Điều 8. Phương thức bầu cử và nguyên tắc trúng cử

1. Việc bầu thành viên HĐQT, BKS thực hiện thông qua việc bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.

2. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu.

3. Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.

4. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

Điều 9. Ban Kiểm phiếu và tổ chức việc kiểm phiếu - Điều kiện hợp lệ của phiếu bầu cử

1. Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua;
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu (danh sách ứng viên (nếu có));
 - Tiến hành kiểm phiếu;
 - Công bố kết quả bầu cử trước Đại Hội.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử làm thành viên HĐQT, thành viên BKS;

2. Tổ chức kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của

cổ đông/ đại diện cổ đông;

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu sau khi đã chốt danh sách ứng viên và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu hoặc ngay sau khi Chủ tọa hỏi Đại Hội về việc còn cổ đông nào chưa bỏ phiếu mà không có cổ đông nào có ý kiến;

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc; Ban kiểm phiếu không được tự gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu;

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại Hội;

- Các Phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

3. Phiếu bầu cử hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau:

- Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Tổng số phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng (\leq) tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (tổng số phiếu bầu được phép bằng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu).

- Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 9.4 Điều này.

4. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra, Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty; hoặc

- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm ứng viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được công bố tại ĐHĐCĐ trước khi tiến hành bỏ phiếu; hoặc

- Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền; hoặc

- Phiếu bầu vượt quá phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu; hoặc

- Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên; hoặc

- Phiếu bầu nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

Điều 10. Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS

1. Nguyên tắc bầu dồn phiếu: Theo hướng dẫn quy định tại Phụ lục đính

kèm theo Quy chế này.

2. Nguyên tắc trúng cử:

- Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo tổng số phiếu biểu quyết được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có tổng số phiếu biểu quyết được bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên cần bầu;
- Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 11. Công bố kết quả kiểm phiếu

1. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử thành viên HĐQT và BKS phải được Ban Kiểm phiếu công bố ngay tại Đại Hội.
2. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia và ủy quyền dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào HĐQT, BKS.
3. Kết quả trúng cử sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại Hội.

Điều 12. Khiếu nại

- Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu tại Đại hội sẽ do Chủ toạ Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 13. Hiệu lực

- Quy chế này gồm có 13 Điều và có hiệu lực sau khi được ĐHĐCĐ thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên HĐQT, BKS tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Phân Bón Miền Nam./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Quý

PHỤ LỤC
HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU
(kèm theo quy chế bầu cử)

Giả sử Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A đối với việc bầu đôn phiếu được tính như sau:

A. Đối với việc bầu cử thành viên HĐQT, tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:

(1.000 X 5) = 5.000 phiếu biểu quyết.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu đôn phiếu theo phương thức sau:

1. Dồn hết 5.000 phiếu biểu quyết của mình cho 01 ứng cử viên thành viên HĐQT.
2. Chia 5.000 phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên thành viên HĐQT (chia đều hoặc không).

B. Đối với việc bầu cử thành viên BKS, tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:

(1.000 X 3) = 3.000 phiếu biểu quyết.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu đôn phiếu theo phương thức sau:

1. Dồn hết 3.000 phiếu biểu quyết của mình cho 01 ứng viên thành viên BKS.
2. Chia 3.000 phiếu biểu quyết cho các ứng viên thành viên BKS (chia đều hoặc không).

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra, Phiếu không theo mẫu quy định của Công Ty, không có dấu của Công Ty;
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm ứng viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được công bố tại ĐHĐCĐ trước khi tiến hành bỏ phiếu;



- Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền: vượt quá 5.000 phiếu biểu quyết trong trường hợp bầu cử thành viên HĐQT; vượt quá 3.000 phiếu biểu quyết trong trường hợp bầu cử thành viên BKS;

- Phiếu bầu vượt quá phạm vi số lượng thành viên cần bầu: 05 thành viên HĐQT; 03 thành viên BKS;

- Cổ đông Nguyễn Văn A không ký và ghi rõ họ tên vào phiếu bầu;

- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế b



người quản lý khác;

- Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- Không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập đang/trong 03 năm liền trước đó thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty;
- Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

II. Điều kiện để thực hiện việc đề cử thành viên HĐQT, BKS

1. Điều kiện để thực hiện việc đề cử thành viên HĐQT

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

2. Điều kiện để thực hiện việc đề cử thành viên BKS

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

III. Thành phần hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS

1. Thành phần hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT bao gồm:

- Đơn đề cử, ứng cử thành viên HĐQT (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao công chứng/chứng thực Chứng minh nhân dân/Thẻ Căn cước công dân/hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;
- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử, ứng cử sở hữu liên tục trong 06 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương được lập bởi Công ty Chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của

Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 02/6/2020 - ngày chốt danh sách cổ đông hợp ĐHĐCĐ của Công ty); Cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân và cam kết sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên HĐQT.

2. Thành phần hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên BKS

Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên BKS bao gồm:

- Đơn đề cử, ứng cử thành viên BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao công chứng/chứng thực Chứng minh nhân dân/Thẻ Căn cước công dân/HỘ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;
- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử, ứng cử sở hữu liên tục trong 06 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương được lập bởi Công ty Chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 02/6/2020 - ngày chốt Danh sách cổ đông hợp ĐHĐCĐ của Công ty);
- Cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân và cam kết sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên BKS.

IV. Phương thức đề cử, ứng cử

Để đảm bảo công tác kiểm tra hồ sơ và công tác chuẩn bị tài liệu trình Đại hội của Ban Tổ chức, hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội của Công ty trước 15h00 ngày 16/6/2020 theo địa chỉ sau đây:

Công ty Cổ phần Phân Bón Miền Nam (SFJC)

Địa chỉ trụ sở chính: 125B, Đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường 5, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 3832 5889 - 3839 3931 Fax: (028) 3832 2807

Trân trọng thông báo!



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Quý



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2020

ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Kính gửi: Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam

Tôi là (tổ chức/cá nhân):.....

Ngày sinh:..... Nơi sinh

Địa chỉ thường trú:.....

CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD/ số GCNDKDN số:

Ngày..... cấp..... tại.....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:

Số cổ phần sở hữu liên tục ít nhất sáu (06) tháng cho đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 02/6/2020: cổ phần, tương ứng với: %vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.

Tôi xin tự ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng Quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam và quy định pháp luật có liên quan./.

Xin trân trọng cảm ơn!

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên/Người đại diện theo pháp luật ký tên đóng dấu)

Hồ sơ kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;
- Bản sao CMND/hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân và các văn bằng chứng nhận trình độ học vấn;
- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc cổ đông, nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục trong vòng 06 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của Công ty Chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 02/6/2020 - ngày chốt danh sách cổ đông họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2020

**ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**



Kính gửi: Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam

Tôi là (tô chức/cá nhân):

Ngày sinh: Noisinh

Địa chỉ thường trú:

CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD/Giấy CNĐKDN số:

Ngày cấp: tại:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Số cổ phần sở hữu liên tục ít nhất sáu (06) tháng cho đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 02/6/2020: cổ phần, tương ứng với: %vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.

Tôi xin tự ứng cử vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Phân Bón Miền Nam.

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam và quy định pháp luật có liên quan./.

Xin trân trọng cảm ơn!

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên/Người đại diện theo pháp luật ký tên đóng dấu)

Hồ sơ kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;
- Bản sao CMND/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân và các văn bằng chứng nhận trình độ học vấn;
- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc cổ đông, nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục trong vòng 06 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của Công ty Chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 02/6/2020 - ngày chốt danh sách cổ đông họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2020



ĐƠN ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam

Cổ đông/Nhóm cổ đông (tổ chức/cá nhân):

STT	Tên cổ đông	Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD, Nơi cấp, Ngày cấp	Số cổ phần sở hữu trong thời hạn 06 tháng liên tục (tính đến ngày 02/6/2020)	Tỷ lệ%/vốn điều lệ	Chữ ký của người đại diện hợp pháp và đóng dấu đối với tổ chức
1					
2					
3					

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam, tôi/chúng tôi đề cử:

Ông/Bà (tổ chức/cá nhân)

Ngày sinh Nơi sinh.....

Địa chỉ thường trú

CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD/Giấy CNĐKDN số

Ngày cấp tại

Trình độ học vấn..... Chuyên ngành

Làm ứng cử viên cho vị trí thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.

Tôi/Chúng tôi xin cam đoan Ông (Bà).....có đủ điều kiện để đề cử vào vị trí thành viên Hội đồng Quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam và quy định pháp luật có liên quan./.

Xin trân trọng cảm ơn!

CỔ ĐÔNG/NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên/Người đại diện theo pháp luật ký tên đóng dấu)

Hồ sơ kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;
- Bản sao CMND/hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân và các văn bằng chứng nhận trình độ học vấn;
- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc cổ đông, nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục trong vòng 06 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của Công ty Chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 02/6/2020 - ngày chốt danh sách cổ đông họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Ảnh 4x6

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên:
2. Giới tính:
3. Ngày sinh:
4. Nơi sinh:
5. Quốc tịch:
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay:
7. Chứng minh thư nhân dân số: ; Nơi cấp: tại ; Ngày cấp:
8. Điện thoại liên hệ: Nhà riêng ; Di động
9. Trình độ chuyên môn:
10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết:
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
12. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ

13. Hành vi vi phạm pháp luật

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết: (nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ)

- Sở hữu cá nhân:

Cá nhân: cổ phiếu Tỷ lệ: %

- Sở hữu đại diện:

Đại diện vốn: cổ phiếu Tỷ lệ: %



15. Sở hữu của người có liên quan: (nêu rõ họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ)

16. Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết (áp dụng đối với niêm yết cổ phiếu):

17. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết:

18. Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết:

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước công ty và cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật./.

....., ngày ..tháng Năm 2020

Người khai



CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM
125B Cách Mạng Tháng 5, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (028) 3832 5889 – 3839 3931 Fax: (028) 3832 2807
Website: www.phanbonmiennam.com.vn

**GIỚI THIỆU ĐẠI BIỂU THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

TT	Họ và tên	Số CMND	Ngày cấp/Nơi cấp	Chức vụ tại Công ty
1	Nguyễn Văn Quý	013240055	14/11/2009, CA Hà Nội	Chủ tịch HĐQT
2	Đặng Tấn Thành	330060424	16/01/2019, CA Vĩnh Long	- Ủy viên HĐQT - Tổng Giám đốc
3	Trần Hữu Công	020808396	30/5/2011, CA Tp.HCM	- Ủy viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc
4	Lê Việt Hưng	024485262	25/01/2011, CA Tp.HCM	Ủy viên HĐQT
5	Trần Phi Hùng	271521489	15/6/2013, CA Tp.HCM	Ủy viên HĐQT

Cổ đông, nhà đầu tư không có điều kiện dự họp có thể ủy quyền cho một trong các cá nhân nêu trên. Giấy ủy quyền gửi về Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam trước 16h30 ngày 22/6/2019 theo địa chỉ:

Ban tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam

-Địa chỉ: 125B, Cách Mạng Tháng Tám, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

-Điện thoại: (028) 3832 5889 – 3839 3931

-Fax: (028) 3832 2807

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quý

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019
và phương hướng nhiệm vụ năm 2020**

**PHẦN A: KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
NĂM 2019**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự tin tưởng của Quý cổ đông, sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, Hội đồng quản trị trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ;

- Đảng ủy, Ban Điều hành, cán bộ công nhân viên Công ty luôn duy trì tinh thần đoàn kết, nỗ lực khắc phục khó khăn trong sản xuất kinh doanh;

- Đội ngũ công nhân viên là những người làm việc lâu năm, có kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất phân bón.

2. Khó khăn:

a) Đối với thị trường trong nước:

- Biến đổi khí hậu ngày càng rõ rệt, các vùng miền trên cả nước luôn phải đối mặt với hạn hán kéo dài, mưa lớn và bão trải dài trên diện rộng, triều cường, xâm nhập mặn vào sâu trong nội đồng, ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng cây trồng và nông sản chủ lực, vì vậy nông dân và các Tập đoàn hạn chế đầu tư tái sản xuất hoặc thu hẹp diện tích canh tác;

- Giá cả nông sản vẫn duy trì ở mức thấp, một số mặt hàng nông sản có tăng nhẹ nhưng không bù được chi phí đầu tư làm cho hoạt động sản xuất bị gián đoạn;

- Một số tỉnh tại miền Bắc và miền Trung diện tích canh tác bị thu hẹp do tốc độ đô thị hóa, chú trọng phát triển công nghiệp và dịch vụ; lực lượng lao động lại có xu hướng dịch chuyển ngày càng nhiều vào phía nam dẫn đến ruộng đồng bỏ trống, làm cho hoạt động sản xuất nông nghiệp kém hiệu quả;

- Cơ cấu cây trồng thay đổi nhanh, nhiều vùng hình thành những giống cây trồng và phương thức canh tác mới dẫn đến nhu cầu sử dụng phân bón cũng

thay đổi.

- Nguyên vật liệu đầu vào sản xuất luôn duy trì ở mức cao trong những tháng đầu năm (tăng so cùng kỳ năm 2018) đã làm ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm. Mặt khác, giá NPK xuất khẩu của các nước Trung Quốc, Indonesia và Hàn Quốc bán thấp hơn giá bán NPK xuất khẩu của Công ty, do đó không cạnh tranh được về giá nên sản lượng xuất khẩu giảm; giá bán NPK, Lân, Acid, phân bón lá trong nước cạnh tranh khốc liệt về giá bán dẫn đến có tỷ lệ lợi nhuận thấp;

- Quá nhiều đơn vị tham gia vào thị trường phân bón dẫn đến tình trạng dư cung. Các công ty sản xuất phân bón nhỏ lẻ đưa ra thị trường những loại phân bón kém chất lượng với công nghệ thô sơ, cạnh tranh không lành mạnh, nạn phân bón giả hoành hành ảnh hưởng lớn đến uy tín của ngành sản xuất phân bón. Hiện tượng nhiều loại phân bón kém chất lượng, hàng giả tràn lan đã gây hỗn loạn thị trường và làm cho các cơ quan chức năng quản lý về phân bón gặp nhiều trở ngại, ảnh hưởng nghiêm trọng uy tín của sản phẩm, người nông dân quay sang sử dụng phân đơn hoặc phân nhập khẩu để thay thế phân bón NPK trong nước;

- Trong khi đó, chính sách thuế của nhà nước theo Luật số 71/2014/QH13 có hiệu lực từ ngày 01/01/2015 vẫn chưa được sửa đổi để đưa phân bón vào diện chịu thuế VAT nên phần thuế GTGT phục vụ cho sản xuất và thuế VAT của đầu tư không được khấu trừ làm tăng giá thành sản xuất phân bón tiếp tục ảnh hưởng đến phân bón sản xuất trong nước và gây bất lợi trong cạnh tranh về giá bán giữa phân bón sản xuất trong nước và phân bón nhập khẩu;

- Nghị định 108/2017/ND-CP về việc quản lý phân bón làm ảnh hưởng rất lớn trong việc cung cấp tiêu thụ hàng hóa ra thị trường đối với các đơn vị sản xuất kinh doanh lớn hiện nay, trong đó có Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam;

- Máy móc thiết bị dây chuyền sản xuất của Công ty được đầu tư lâu năm nên phát sinh nhiều hư hỏng phải đầu tư sửa chữa đã ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng sản phẩm và chi phí sản xuất sản phẩm của Công ty;

- Lực lượng lao động biến động mạnh, công nhân trực tiếp sản xuất, người lao động có trình độ, kỹ năng nghề bị thiếu hụt, công tác tuyển dụng gặp khó khăn, ảnh hưởng đến công tác quản lý điều hành trong sản xuất.

- Giá USD tăng so với năm 2018 làm ảnh hưởng đến giá thành nguyên

liệu nhập khẩu phục vụ sản xuất;

- Sản lượng tiêu thụ các sản phẩm chính như: Supe lân, NPK (kể cả sản lượng xuất khẩu) không đạt so với kế hoạch và giảm so với cùng kỳ làm cho doanh thu và lợi nhuận chỉ đạt tương ứng 70% và 2,6% so với kế hoạch và 72% và 2,5% so với cùng kỳ.

b) Đối với thị trường xuất khẩu:

- Giá phân bón NPK ở các nước Trung Quốc, Indonesia, Hàn Quốc thấp làm giảm tính hấp dẫn của sản phẩm phân bón của Việt Nam, trong đó có sản phẩm của Công ty;

- Do thị trường xuất khẩu phụ thuộc vào các khách hàng truyền thống nên không chủ động được về giá, sản lượng xuất khẩu;

- Thị trường xuất khẩu chính như Malaysia, Philippin và Châu Phi bị ảnh hưởng do giá bón của Trung Quốc, Indonesia, Hàn Quốc rất thấp làm giảm sản lượng tiêu thụ của Công ty đối với thị trường xuất khẩu;

- Thị trường xuất khẩu lớn nhất thế giới là Trung Quốc bỏ thuế xuất khẩu nên giá xuất khẩu của Công ty không cạnh tranh, một số mặt hàng xuất khẩu khó, công nghệ sản xuất của Công ty chưa đáp ứng được yêu cầu. Bên cạnh đó một số quốc gia giảm sản lượng nhập khẩu.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2019

1. Các chỉ tiêu chính:

Với sự cố gắng nỗ lực của toàn thể cán bộ, công nhân viên Công ty, năm 2019 Công ty đã vượt qua những khó khăn thách thức và đạt được kết quả cụ thể như sau:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện Năm 2019	% so với Kế hoạch 2019 (%)	% so với Thực hiện 2018 (%)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất	Tấn				
+	Phân bón NPK	Tấn	237.000	175.124	74%	72%
+	Supe Lân các loại	Tấn	100.000	94.341	94%	65%
+	Axit Sunphuric (H ₂ SO ₄)	Tấn	75.000	66.455	89%	72%
+	Phân bón lá Yogen (dạng bột + dạng nước)	Tấn	180	82	46%	36%
+	Bao Bì	Triệu cái	12	7,775	65%	82%

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện Năm 2019	% so với Kế hoạch 2019 (%)	% so với Thực hiện 2018 (%)
2	Sản phẩm chủ yếu tiêu thụ					
+	Phân bón NPK	Tấn	237.000	172.318	73%	67%
+	Supe Lân các loại	Tấn	110.000	79.135	72%	57%
+	Axit Sunphuric (H ₂ SO ₄) thương phẩm	Tấn	35.000	42.597	122%	106%
+	Phân bón lá Yogen (dạng bột + dạng nước)	Tấn	180	90	50%	36%
+	Bao bì	Triệu Cái	12	8,010	67%	89%
4	Tổng Doanh thu	Tr đ	2.353.000	1.639.404	70%	72%
5	Nộp ngân sách Nhà nước	Tr đ	40.200	31.500	78%	99%
6	Xuất khẩu					
+	Tổng kim ngạch xuất khẩu	USD	6.545.000	4.067.244	62%	72%
+	Sản phẩm xuất khẩu	Tấn	20.000	13.604	68%	65%
7	Lợi nhuận	Tr đ	80.000	2.053	2,6%	2,5%
8	Cổ tức	%	Dự kiến 10%	0		

2. Các giải pháp đã thực hiện trong năm 2019:

Ban Điều hành Công ty đã nhận định tình hình phức tạp và khó khăn của thị trường phân bón, ngay từ đầu năm 2019 Ban Điều hành Công ty đã đề ra các giải pháp để tổ chức sản xuất - kinh doanh, cụ thể:

2.1. Công tác tổ chức, cán bộ và quản trị:

- Trong năm 2019, Công ty tiếp tục công tác tái cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, giảm bớt đầu mối cụ thể như: Sáp nhập phòng Sản xuất vào phòng Kỹ thuật thành phòng Kỹ thuật – Sản xuất; sáp nhập phòng Kinh doanh 1 và 2 thành phòng Kinh doanh;

- Công tác quản trị: Chỉ đạo các phòng chức năng rà soát lại quy chế quản trị nội bộ để chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế; ban hành mọi sổ quy định, quy trình phục vụ công tác điều hành như: Quy chế hoạt động và quản lý điều hành, Quy chế đầu tư, sửa chữa lớn; quy định luân chuyển nguyên liệu nội bộ; quy định về mua bán nguyên vật liệu, phụ liệu và bao bì; xây dựng thang bảng lương năm 2019; quy định điều động cán bộ, công nhân viên tham gia các hoạt động sản xuất giữa các đơn vị trực thuộc; Cơ chế tài chính; quy trình điều chuyển vốn nội bộ; Quy trình nhập hàng bán bị trả lại;

- Công tác cán bộ: Tổ chức rà soát, bổ sung danh sách quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý giai đoạn 2016 – 2021; thực hiện đúng quy định, quy trình trong công tác đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển cán bộ từ Công ty và giữa các đơn vị trực thuộc để bổ sung nguồn lực phục vụ cho hoạt động sản xuất Kinh doanh, cụ thể năm 2019: Bổ sung quy hoạch được 34 cán bộ vào 25 vị trí, phục vụ cho công tác đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ. Bổ nhiệm 9 cán bộ, luân chuyển 6 cán bộ và bổ nhiệm lại 21 cán bộ tại các đơn vị trực thuộc; bổ nhiệm 24 cán bộ từ phó trưởng vùng trở lên tại văn phòng Công ty, đa số cán bộ đã bước đầu làm quen và dần đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ;

- Công tác tuyển dụng: Chủ yếu tuyển dụng lao động là công nhân sản xuất, kết hợp với các trường đào tạo để tuyển dụng lao động có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Tuy nhiên, chưa đáp ứng được yêu cầu do gặp khó khăn trong chế độ chính sách về tiền lương;

- Thành lập các tổ giúp việc nhằm nâng cao hiệu quả công tác giám sát, phục vụ công tác quản trị và điều hành: Tổ thu hồi công nợ; tổ giám sát thực hiện nghiệp vụ liên quan đến công nợ và các chương trình bán hàng; tổ thiết kế, in ấn và quản lý bao bì, tổ điều phối hoạt động sản xuất NPK; ngoài ra còn thành lập tổ Tư vấn nghiên cứu sản phẩm mới có sự tham gia của 3 nhà khoa học; cộng tác với luật sư hỗ trợ pháp lý để giảm thiểu rủi ro trong các hoạt động của Công ty;

2.2. Công tác thị trường - phát triển thương hiệu:

- Tổ chức rà soát, đánh giá hiệu quả toàn bộ kênh phân phối, qua đó xác định thị trường chủ lực để xây dựng chính sách phù hợp, tập trung phát triển thị trường khu vực Tây Nguyên; mở rộng thị trường khu vực Duyên hải miền Trung, miền Bắc và khởi dự án là các Tập đoàn kinh tế, đồng thời từng bước xây dựng và phát triển thị trường Đồng bằng sông Cửu Long;

- Xác định thương hiệu có ý nghĩa hết sức quan trọng, năm 2019 Công ty đã xây dựng và đăng ký câu Slogan “PHÂN BÓN MIỀN NAM – Nâng tầm nông sản Việt” để tập trung phát triển cho những năm tiếp theo, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm để phát triển Công ty bền vững;

- Tiếp tục thực hiện việc quảng bá và phát triển thương hiệu của Công ty đã thực hiện qua các năm, Công ty đã triển khai các chương trình quảng cáo, phát triển thương hiệu thực hiện trên diện rộng, như quảng cáo trên xe bus tại các vùng nông nghiệp trọng điểm, phát thanh trên các đài phát thanh địa phương, tham dự các chương trình, lễ hội cà phê Buôn Ma Thuật... để thương

hiệu “PHÂN BÓN MIỀN NAM” ngày càng trở nên gần gũi và thân thiết với bà con nông dân, đem lại niềm tin cho người sử dụng;

- Phối hợp với UBND tỉnh Vĩnh Long và Liên đoàn bóng bàn Việt Nam tổ chức giải Bóng bàn quốc tế - cúp Phân bón Miền Nam, hoạt động diễn ra đã gây được tiếng vang trong khu vực, đem lại hiệu quả truyền thông nhất định, qua đó quảng bá thương hiệu “PHÂN BÓN MIỀN NAM” không chỉ trong nước và mà còn vươn tới phạm vi các nước trong khu vực Asean;

- Tổ chức hội thảo nông dân, Hội nghị khách hàng, phối hợp với các Hiệp hội, Hội để xây dựng các chương trình quảng bá, các đợt trình diễn theo chiến lược, chính sách Công ty đã xây dựng để sản phẩm của Công ty đến gần hơn với người tiêu dùng.

2.3. Công tác tài chính kế toán:

- Công ty tiếp tục duy trì và xây dựng tốt mối quan hệ với các ngân hàng để huy động các nguồn vốn có lãi suất tốt nhất, trong năm 2019 đã đảm bảo đủ nguồn vốn để phục vụ hoạt động sản xuất – kinh doanh và đầu tư của Công ty; cân đối sử dụng vốn vay hợp lý. Công ty đã sử dụng vốn huy động đúng mục đích, đảm bảo hiệu quả, thực hiện trả nợ đúng kỳ hạn;

- Quản lý chặt chẽ công nợ, tích cực thu hồi nợ và tìm các giải pháp để thu hồi các khoản nợ phải thu khó đòi, cuối năm 2019 các khoản nợ phải thu ngắn hạn là 295.375 triệu đồng giảm còn 60% so với cuối năm 2018;

- Nâng cao hiệu quả công tác kế toán quản trị để kịp thời phát hiện, ngăn ngừa những lãng phí trong hoạt động mua sắm, chi tiêu phục vụ sản xuất kinh doanh;

- Thực hiện đồng bộ và quyết liệt các giải pháp để tiết giảm chi phí, trong năm 2019 chi phí tài chính là 36.012 triệu đồng giảm còn 78,6% so với năm 2018, chi phí bán hàng là 54.934 triệu đồng giảm còn 66,4% so với năm 2018, chi phí quản lý là 25.073 triệu đồng giảm còn 91,7% so với năm 2018;

- Tiết kiệm chi phí nguyên vật liệu thông qua việc giám sát chặt chẽ định mức sử dụng nguyên vật liệu: trong năm 2019 Công ty đã tiết giảm được chi phí nguyên liệu sản xuất với 483,075 tấn lưu huỳnh và 2.717,933 tấn quặng Apatit giá trị tiết kiệm là 4.173.742.513 đồng.

2.4. Về công tác kỹ thuật và sản xuất:

- Năm 2019, Công ty đẩy mạnh công tác nghiên cứu sản phẩm mới như: NPK 7.20.13 + TE phục vụ cho nhu cầu xuất khẩu sang các nước châu phi; sản xuất thành công các loại phân NPK tổng hợp dạng một hạt có hàm lượng dinh

dưỡng cao chứa từ 48 -55% hàm lượng nguyên chất gồm có NPK 18-8-22 TE, NPK 18-9-21 TE và NPK 20-20-15 TE;

- Công đã kết hợp với Công ty TNHH Giải pháp Nông học Tiên Tiến thực hiện việc thử nghiệm trên đồng ruộng và đánh giá hiệu quả bón phân trên cây mía tại các nông trường mía thuộc Tập đoàn Thành Thành Công bằng những sản phẩm phân bón mới, bổ sung thêm các nguồn vi sinh vật hữu ích ngay trên những sản phẩm NPK một hạt do Công ty sản xuất;

- Để hạ giá thành sản phẩm nâng cao tính cạnh tranh đối với thị trường trong nước và xuất khẩu, công ty chủ động rà soát, đánh giá định mức tiêu hao nguyên vật liệu, năng lượng phục vụ sản xuất dựa trên công nghệ và máy móc thiết bị hiện có, làm cơ sở cho việc quản lý, tính giá thành, đồng thời ban hành định mức tiêu hao nguyên, nhiên vật liệu năm 2020.

- Năm 2019, Công ty đẩy nhanh tiến độ hoàn thành việc nâng tải cảng Long Thành từ 5.000DWT lên 10.000DWT, đáp ứng nhu cầu xuất, nhập hàng hóa, nguyên vật liệu và kinh doanh dịch vụ;

- Hoàn thành việc nâng cấp phòng KCS Công ty và thành lập bộ phận Quản lý chất lượng Công ty phục vụ cho công tác phân tích, kiểm soát chất lượng nguyên vật liệu đầu vào, sản phẩm đầu ra và chất lượng bao bì, tiến đến có thể làm dịch vụ phân tích một số chỉ tiêu phù hợp với trang thiết bị và nhân lực hiện có.

- Đầu tư bổ sung thiết bị mở rộng dây chuyền sản xuất Axít kỹ thuật để sản xuất và kinh doanh Axít 32%-50% tại Nhà máy Super Phốt Phát Long Thành với tổng kinh phí 11 tỷ đồng, đây là sản phẩm mới của Công ty tạo ra từ dây chuyền sản xuất Acid sunfuaric phục vụ nhu cầu tiêu thụ sản phẩm này trong năm 2020;

- Cải tạo hệ thống làm nguội dây chuyền hơi nước thùng quay 60.000 tấn/năm giúp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, tiết kiệm chi phí;

- Đầu tư dây chuyền trộn 3 tại Nhà máy Phân bón Cửu Long giúp thuận lợi cho việc xuất hàng với số lượng lớn, giảm chi phí do rút ngắn quãng đường vận chuyển, giảm chi phí sửa chữa đường nội bộ;

- Nâng cấp nhà xưởng tại Nhà máy sản xuất Bao Bì để đảm bảo an toàn trong sản xuất, sắp xếp bố trí máy móc thiết bị, kho/bãi phù hợp, qua đó nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu phục vụ nội bộ và kinh doanh bên ngoài năm 2020.

- Ngoài ra, Công ty còn đầu tư pallet gỗ, đáp ứng nhu cầu bốc xếp nguyên

vận liệu và thành phẩm, giảm chi phí thuê ngoài và sức lao động của người lao động.

Tổng mức đầu tư năm 2019 là 29.688 triệu đồng

2.5. Chiến lược sản phẩm và công tác tiêu thụ:

- Rà soát lại toàn bộ sản phẩm hiện có, loại bỏ những sản phẩm không còn mang lại giá trị, tập trung sản xuất một số sản phẩm trên thị trường có nhu cầu sử dụng cao như: Lân trung tính, NPK 16.16.8, 16.8.16, 17.7.17, 18.5.18, 5.10.3, 6.9.3, 9.6.3, 17.9.23, 18.8.22, 17.6.17, 20.20.15, 25.25.5;

- Tập trung nghiên cứu, chạy thử nghiệm các sản phẩm phục vụ nhu cầu xuất khẩu sang các nước Châu Phi, Nga và Philippin;

- Tìm kiếm đối tác nước ngoài để kinh doanh thương mại các sản phẩm có hàm lượng dinh dưỡng cao, các sản phẩm hữu cơ đáp ứng cho nhiều loại cây trồng;

- Thực hiện các chương trình khuyến mãi, khuyến mại để chăm sóc khách hàng và người tiêu dùng để duy trì và phát triển kênh phân phối trước những đối thủ cạnh tranh trên thị trường.

- Xây dựng chính sách bán hàng phù hợp để tập trung tiêu thụ sản phẩm tại khu vực Tây Nguyên, mở rộng thị trường tiêu thụ tại miền Bắc, Duyên hải miền Trung, xây dựng lại hệ thống phân phối tại Đồng bằng sông Cửu Long, đẩy mạnh công tác tiêu thụ a xít;

- Chủ động tìm kiếm khách hàng mới là các Tập đoàn kinh tế đang đầu tư vào lĩnh vực nông lâm nghiệp;

- Đối với thị trường xuất khẩu: Đã chủ động tìm kiếm khách hàng mới để giới thiệu sản phẩm hoặc chạy thử sản phẩm theo yêu cầu của khách hàng, tuy nhiên do công nghệ chưa đáp ứng được yêu cầu đối với một số sản phẩm có hàm lượng dinh dưỡng cao;

2.6. Công tác chăm lo đời sống người lao động và các hoạt động đoàn thể

- Tuy gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh trong năm 2019, Công ty vẫn cố gắng không để người lao động thiếu việc làm, các chế độ chính sách theo quy định của pháp luật và thỏa ước lao động tập thể luôn được công ty quan tâm và thực hiện đúng, đủ. Thu nhập bình quân năm 2019 là 8.191.000 bằng 98,5% so với cùng kỳ;

- Năm 2019, Công ty không tổ chức được các hoạt động nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động như hội thao, du lịch nhưng vẫn tạo điều kiện cho các vận động viên tham gia hội thao Tập đoàn Hóa chất Việt Nam tổ chức;

- Duy trì tốt công tác từ thiện xã hội như: Xây dựng nhà tình thương, phụng dưỡng 02 Mẹ Việt Nam anh hùng, hỗ trợ địa phương công tác khuyến học, gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Đánh giá công tác điều hành của Ban Điều hành năm 2019:

Nhìn chung, trong năm 2019 Ban Điều hành Công ty đã đoàn kết, nhất trí, nỗ lực thực hiện nhiệm vụ do Hội đồng quản trị giao, căn cứ theo Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tuy nhiên do khó khăn chung của ngành phân bón, Công ty chưa hoàn thành các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đề ra. Ban điều hành xin nhận khuyết điểm trước Đại hội cổ đông Công ty và xin hứa trong năm 2020, Ban Điều hành Công ty sẽ đoàn kết và quyết tâm đồng lòng cùng mọi thành viên trong Công ty để vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt những chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông giao cho Công ty năm 2020.

PHẦN B: PHƯƠNG HƯỚNG TỔ CHỨC SẢN XUẤT – KINH DOANH CHO NĂM 2020

I. Đánh giá tình hình chung

Năm 2020, dự báo ngành sản xuất kinh doanh phân bón vẫn gặp rất nhiều khó khăn, ngoài diễn biến thời tiết dự báo là khắc nghiệt như hạn hán, mưa bão thì xâm nhập mặn tại Đồng bằng sông Cửu Long, giá cả nông sản vẫn ở mức thấp, người dân sử dụng phân đơn tại các vùng miền gia tăng, sự chuyển đổi cơ cấu cây trồng, công tác tuyên truyền về việc sử dụng phân bón hữu cơ, tốc độ đô thị hóa, tác động ảnh hưởng của dịch Covid-19, qua đó trực tiếp ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ của ngành phân bón nói chung và sản lượng tiêu thụ phân bón của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam nói riêng.

1. Thuận lợi:

- Chất lượng sản phẩm của Công ty luôn được đảm bảo và duy trì nhờ hệ thống máy móc thiết bị được đầu tư, sửa chữa kịp thời; Ngoài ra, Công ty còn ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất với những chế phẩm có lợi cho cây trồng. Công ty sẽ nghiên cứu, phát triển những sản phẩm phân bón hữu cơ vi sinh để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao phục vụ cho nền nông nghiệp sạch theo định hướng của Chính phủ;

- Việc hoàn thành nâng tải cảng từ 5.000DWT lên 10.000DWT tại Nhà máy Super Phốt phát Long Thành giúp Công ty chủ động nhập nguyên liệu phục vụ cho hoạt động sản xuất và kinh doanh dịch vụ cảng;

- Dây chuyền sản xuất sản phẩm axit 32%-50% đi vào hoạt động sẽ là

một lợi thế và mang lại hiệu quả kinh doanh cho Công ty trong năm 2020.

- Hiệu quả của công tác quảng bá tiếp thị sản phẩm trong thời gian qua cùng với công tác đào tạo đội ngũ cán bộ thị trường sẽ giúp cho thương hiệu “PHÂN BÓN MIỀN NAM” có được chỗ đứng nhất định đối với người tiêu dùng.

2. Khó khăn:

- Thời tiết năm 2020 vẫn diễn biến thất thường, hạn hán kéo dài ở Tây Nguyên, miền Trung, mưa đá trái mùa ở các tỉnh phía Bắc, xâm nhập mặn ở mức báo động tại Đồng bằng sông Cửu Long, ảnh hưởng đến lịch thời vụ, năng suất, chất lượng nông sản và đời sống nông dân;

- Việc giá nguyên liệu biến động thất thường khó dự báo là một khó khăn rất lớn đối với Công ty trong việc cân đối dự trữ nguồn nguyên liệu tồn kho hợp lý để đảm bảo cho hoạt động sản xuất và hiệu quả kinh doanh của Công ty;

- Giá axit nhập khẩu giảm sâu so với axit sản xuất trong nước, ảnh hưởng đến hiệu quả mặt hàng này của Công ty;

- Giá nông sản tiếp tục duy trì ở mức thấp, xuất khẩu trì trệ, nhu cầu sử dụng trong nước thấp hơn rất nhiều so với sản lượng sản xuất đã làm ảnh hưởng lớn đến việc tái đầu tư sản xuất của nông dân;

- Các nông trường, tập đoàn kinh tế đang thực hiện tái cơ cấu, giảm diện tích canh tác cây trồng hoặc chuyển đổi mô hình kinh doanh mới làm giảm nhu cầu sử dụng phân bón;

- Dịch Covid-19 ảnh hưởng lớn đến tiêu thụ sản phẩm trong nước và xuất khẩu của Công ty.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2020

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	% so với Th.hiện 2019 (%)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				
+	Phân bón NPK	Tấn	175.124	178.000	101,6%
+	Supe Lân các loại	Tấn	94.341	100.000	106%
+	Axit Sunphuric (H ₂ SO ₄) tổng số	Tấn	66.455	109.000	164%
+	Phân bón lá Yogen (bột + nước)	Tấn	82	100	122%
+	Bao bì	Triệu Cái	7,775	10	128,6%

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	% so với Th.hiện 2019 (%)
2	Sản phẩm chủ yếu tiêu thụ				
+	Phân bón NPK <i>Trong đó: NPK xuất khẩu</i>	Tấn	172.318 <i>13.604</i>	180.000 <i>25.000</i>	90% <i>184%</i>
+	Supe Lân các loại	Tấn	79.135	100.000	126,3%
+	Axit Sunphuric (H ₂ SO ₄) thương phẩm	Tấn	42.597	65.000	152,6%
+	Phân bón lá Yogen (dạng bột + nước)	Tấn	90	100	111%
+	Bao bì	Triệu Cái	8,010	10	124,8%
3	Tổng doanh thu tiêu thụ	Triệu đồng	1.639.404	1.800.000	109,8%
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Triệu đồng	31.500	33.000	104,7%
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	2.053	25.000	1.217,7%
6	Cổ tức		Dự kiến 3%		

III. Một số giải pháp để thực hiện các mục tiêu cho năm 2020

Với những đánh giá chung về thuận lợi và khó khăn, có thể nói năm 2020 ngành sản xuất - kinh doanh phân bón diễn biến hết sức phức tạp, rất khó khăn và sẽ khó dự báo. Ban Điều hành Công ty ngay từ đầu năm đã chỉ đạo các Phòng ban chuyên môn, các Nhà máy trực thuộc tiếp tục bám sát diễn biến của thị trường để có các giải pháp phù hợp với thực tế, trong đó chú trọng các giải pháp cụ thể sau:

1. Về công tác tổ chức, cán bộ và quản trị:

- Tiếp tục thực hiện chủ trương tinh gọn bộ máy quản lý nhằm giảm bớt đầu mối, nâng cao hiệu quả điều hành, phù hợp với tình hình thực tế của Công ty;
- Rà soát sửa đổi, bổ sung các quy chế nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế tại Công ty nhằm nâng cao hiệu quả công tác điều hành;
- Thành lập tổ nghiên cứu và phát triển thị trường nhằm nắm bắt rõ nhu cầu thị trường để xây dựng kế hoạch tiêu thụ sản phẩm;
- Thành lập tổ tư vấn công tác đầu tư sửa chữa, qua đó đánh giá đúng thực trạng máy móc thiết bị, công trình cần thiết phải đầu tư, sửa chữa, đảm bảo khi đưa vào sử dụng mang lại hiệu quả, kéo dài tuổi thọ công trình, máy móc thiết bị và với chi phí hợp lý;
- Thực hiện công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý các cấp giai

đoạn 2016 – 2021, phục vụ cho công tác đào tạo, điều động, luân chuyển, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ;

- Tiếp tục điều động lao động giữa các đơn vị trực thuộc đảm bảo có đủ nguồn lực phục vụ cho hoạt động sản xuất của các nhà máy, đồng thời tăng cường công tác tuyển dụng, ưu tiên mời người lao động có tay nghề nghỉ việc quay trở lại làm việc, điều chỉnh một số tiêu chí tuyển dụng đối với lao động là công nhân trực tiếp sản xuất để có đủ nguồn lực;

- Rà soát, định biên lao động hợp lý trên các dây chuyền sản xuất, giảm lực lượng lao động gián tiếp bằng việc sắp xếp lại không tuyển dụng thêm lao động tại một số vị trí

- Mời đơn vị tư vấn đào tạo, áp dụng phương pháp phân tích cho các chỉ tiêu trung lượng (S, Ca, Mg) và vi lượng (B, Zn, Fe, Cu, Mn) theo tiêu chuẩn ISO 17025; đáp ứng nhu cầu kiểm soát chất lượng nguyên liệu và sản phẩm; thực hiện tốt công tác đào tạo tại chỗ, luân chuyển để đào tạo đáp ứng yêu cầu về nguồn lực;

- Không để người lao động thiếu việc làm, ổn định thu nhập, duy trì các hoạt động nâng cao đời sống tinh thần.

2. Về công tác thị trường - phát triển thương hiệu:

- Ngoài việc củng cố và xây dựng vững chắc thị trường hiện có, đẩy mạnh công tác tìm kiếm thị trường tiềm năng, chú trọng phát triển thị trường miền Bắc và Duyên hải miền Trung. Đánh giá đúng những hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện năm 2019, những diễn biến mới phát sinh và dự báo những thay đổi trong thời gian tới để xây dựng kế hoạch cụ thể cho công tác thị trường;

- Tiếp tục xây dựng thương hiệu thông qua các hình thức quảng cáo như bảng hiệu, các phương tiện truyền thông, hội thảo, hội nghị khách hàng; phát triển thương hiệu thông qua kênh Youtube, website Công ty;

- Tập trung nghiên cứu thị trường, đối thủ cạnh tranh để xây dựng chiến lược phát triển thị trường, chiến lược marketing trong ngắn, trung và dài hạn, đồng thời xây dựng chiến lược truyền thông gắn với chiến lược phát triển thị trường;

3. Công tác tài chính kế toán:

- Đảm bảo đủ nguồn vốn để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và sử dụng hiệu quả nguồn vốn, cân đối sử dụng vốn vay phù hợp, luân chuyển vốn nhanh để giảm chi phí lãi vay và ổn định tài chính của Công ty;

- Quản trị tốt hàng tồn kho, tính toán dự trữ hàng tồn kho hợp lý nhằm giảm chi phí hàng tồn kho và tăng vòng quay hàng tồn kho;
- Thực hiện quản lý chặt chẽ công nợ, theo dõi và thu hồi nợ theo quy chế nội bộ của Công ty để tăng vòng quay vốn và tiếp tục tìm các giải pháp thu hồi các khoản nợ phải thu khó đòi;
- Tiếp tục thực hiện rà soát tiết giảm triệt để chi phí ở tất cả các khâu, tiếp tục quản lý chặt chẽ các chi phí và thực hiện các giải pháp quản trị chi phí để hạ giá thành sản phẩm.

4. Công tác kỹ thuật và sản xuất:

- Kết hợp với các nhà khoa học, Viện nghiên cứu, Viện Cơ khí Bộ Công Thương tiếp tục rà soát, đánh giá để từng bước cải thiện công nghệ của dây chuyền sản xuất, chú trọng tự động hóa một số công đoạn sản xuất như: Vị trí nạp liệu, vị trí máy tạo hạt, thiết bị hóa thành, vị trí đóng bao sản phẩm để giảm sức lao động, tăng năng suất, chất lượng sản phẩm ổn định, cải thiện môi trường làm việc.
- Phát huy vai trò tổ Tư vấn đầu tư, sửa chữa Công ty nhằm tận dụng tối đa nguồn lực tại các đơn vị trực thuộc, đồng thời nâng cao trình độ, trao đổi kinh nghiệm để tìm ra giải pháp tối ưu trong công tác đầu tư sửa chữa, đảm bảo hiệu quả, giảm chi phí;
- Thành lập tổ Điều phối sản xuất Công ty nhằm đáp ứng được nguồn lực phục vụ sản xuất tại các đơn vị, thống nhất trong công thức phối liệu, kiểm soát định mức, giảm tiêu hao nguyên liệu, hạn chế phát sinh phế liệu, điều chỉnh ca kíp sản xuất phù hợp, tránh giờ ca điểm không vận hành để giảm chi phí điện năng, giờ nghỉ giữa 02 ca bảo dưỡng thiết bị kíp thời, qua đó giảm chi phí sản xuất, đảm bảo chất lượng và nâng cao năng suất lao động;
- Đầu tư thêm pallet gỗ tại các nhà máy để giảm sức lao động, tiết kiệm chi phí bốc xếp, vận chuyển nguyên vật liệu và nhập, xuất nguyên liệu, thành phẩm;
- Tiếp tục nghiên cứu sản xuất sản phẩm mới, cá biệt như: NPK 20-20-15+TE (một hạt); bổ sung Nitrat vào các sản phẩm NPK một hạt; đưa vi sinh vào các sản phẩm NPK cấp cao, các sản phẩm dẫn xuất từ Axit; chưng cất Axit tinh khiết kinh doanh phục vụ nhu cầu thí nghiệm, y tế và xuất khẩu; ngoài sản xuất sản phẩm Axit 32% - 50%, phát triển thêm các sản phẩm Axit có nồng độ theo nhu cầu của khách hàng; nghiên cứu cải tiến sản phẩm Supe Lân có độ pH \cong 04 trong sản phẩm lên pH \cong 06 và Axit tự do không có trong sản phẩm;

- Giám sát chặt chẽ quy trình sản xuất, giảm tiêu hao năng lượng, nguyên liệu trong sản xuất để giảm chi phí sản xuất, giảm giá thành, tăng sức cạnh tranh đối với thị trường trong nước và xuất khẩu;

- Năm 2020, Công ty đầu tư 01 bồn chứa hóa chất 5.000 tấn tại Nhà máy Super Phốt Phát Long Thành để chứa axit nhập khẩu phục vụ cho kinh doanh axit với mức đầu tư 12 tỷ đồng; sửa chữa, nâng cấp dây chuyền sản xuất phân bón lá Yogen tại Nhà máy Phân bón Cửu Long với mức đầu tư khoảng 3,5 tỷ đồng.

5. Công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới:

- Năm 2020 tiếp tục nghiên cứu, sản xuất và đưa ra thị trường sản phẩm NPK hữu cơ với hàm lượng hữu cơ khoảng 10-12% đóng bao 25-50 kg như:

+ Sản phẩm NPK 5-10-3+9,9 HC đã được thử nghiệm thành công trên cây Thanh long ở Bình Thuận;

+ Sản phẩm NPK 8-15-7+12 HC và NPK 14-8-12+10 HC là hai sản phẩm dạng hạt đã thử nghiệm sản xuất thành công để xuất khẩu cho thị trường Lào;

- Với lợi thế sản xuất Axit tại Nhà máy Super Phốt Phát Long Thành, Công ty nghiên cứu sản xuất các sản phẩm mới có dẫn xuất từ Axit như:

+ Sản xuất Na_2SO_4 và HCl từ H_2SO_4 : Hiện nay nhu cầu sử dụng Na_2SO_4 và HCl phục vụ sản xuất luyện kim, dệt nhuộm, sản xuất chất tẩy rửa, xà phòng, thủy tinh ngày một tăng là lợi thế cho việc phát triển sản phẩm trên.

+ Sản xuất phèn nhôm $\text{Al}_2(\text{SO}_4)_3$ từ H_2SO_4 và Bôxít (Al_2O_3), để phục vụ nhu cầu thị trường trong sản xuất giấy, xử lý nước thải, dệt nhuộm.

6. Công tác thị trường và tiêu thụ sản phẩm:

6.1. Đối với thị trường trong nước:

Để hoàn thành kế hoạch tiêu thụ năm 2020, Công ty tiếp tục thực hiện công tác quảng bá thương hiệu như: Duy trì các bảng hiệu quảng cáo, quảng cáo thông qua các kênh truyền thông báo, đài, Công ty sẽ đẩy mạnh việc giới thiệu sản phẩm qua Youtube, đồng thời xây dựng chính sách giá, khuyến mãi, khuyến mại, chiết khấu phù hợp với từng mùa vụ, từng sản phẩm. Ngoài việc duy trì các dòng sản phẩm tiêu thụ hiện có, Công ty chú trọng phát triển sản phẩm ở các vùng miền cụ thể như:

- Đối với thị trường đồng bằng sông Cửu Long:

+ Đẩy mạnh công tác quảng bá để tiêu thụ các sản phẩm NPK 20-20-15+TE, NPK 20-10-10+TE (dạng một hạt) ở các vùng cây ăn trái, định hướng

sản phẩm chiến lược thay thế dạng 3 màu (trộn) trong thời gian tới. Tiêu thụ các sản phẩm Hữu cơ 215, Biogold.

+ Kinh doanh phân đơn: Tập trung đẩy mạnh việc tiêu thụ sản phẩm DAP, Kali.

- Đối với thị trường Tây Nguyên:

Xác định thị trường Tây Nguyên là chủ lực tiêu thụ sản phẩm của Công ty, ngoài việc duy trì tiêu thụ các sản phẩm truyền thống của Công ty ở khu vực này, đồng thời phát triển chủng loại sản phẩm đặc trưng có chứa đạm Nitrat như: NPK 16-16-8+TE, NPK 17-7-17+ TE, NPK 18-5-18+TE... để nâng cao uy tín thương hiệu Phân bón Miền Nam

Trước sự thay đổi cơ cấu cây trồng từ cây công nghiệp sang cây ăn trái như Sầu riêng, Bơ, Chanh dây; Công ty tập trung quảng bá để đẩy mạnh tiêu thụ những sản phẩm phục vụ cây ăn trái có chứa Kali sulfat như: 15-15-15+TE, 20-20-15+TE, 15-9-13+TE.

- Đối với thị trường miền Trung:

+ NPK: Tập trung đẩy mạnh tiêu thụ các sản phẩm NPK 5-10-3-9.9 (dạng bột) cho cây Thanh Long và cây ăn trái.

+ Tập trung công tác quảng bá để đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm Lân trung tính cho cây Thanh Long (Bình Thuận).

- Khu vực miền Bắc

+ Tập trung chủ yếu phát triển dòng sản phẩm NPK sử dụng nguyên liệu Supe Lân do Công ty sản xuất, chú trọng phát triển sản phẩm 5-10-3+9.9 HC cho cây rau màu và các sản phẩm có chứa Kali sulfat cho cây ăn trái là sản phẩm chiến lược định hướng trong thời gian tới.

Ngoài các đối tác hiện có, Công ty sẽ chú trọng tìm kiếm đối tác mới tập trung ở các Khối dự án, Tập đoàn kinh tế lớn để tiêu thụ sản phẩm NPK, Supe Lân, Acid.

- **Kinh doanh Axit:** Hiện nay, giá Axit thế giới giảm rất thấp so cùng kỳ đã làm cho giá thành sản xuất Axit từ nguyên liệu lưu huỳnh của Công ty cao hơn so với Axit nhập khẩu nên Công ty chủ động nhập khẩu Acid để kinh doanh thương mại và sản xuất Supe Lân, riêng đối với Acid sản xuất Công ty dùng để sản xuất sản phẩm Acid 32-50% và các sản phẩm có dẫn xuất từ Acid.

- Kinh doanh dịch vụ Cảng:

Công ty đã hoàn thành việc nâng công suất cảng từ 5.000DWT lên 10.000 DWT, đây là lợi thế cho việc nhập nguyên liệu của tàu có tải trọng lớn, giúp giảm chi phí vận chuyển, giảm giá thành nguyên liệu.

Ngoài việc phục vụ cho việc nhập nguyên liệu của Công ty, việc nâng tải cảng lên 10.000 DWT đã giúp Công ty phát triển các dịch vụ Logistics và dịch vụ kho bãi liên quan đến cảng Long Thành của Công ty.

6.2. Đối với thị trường xuất khẩu:

Ngoài bám sát các khách hàng xuất khẩu truyền thống của Công ty, việc mở thêm nhiều kênh thông tin để đẩy mạnh việc xuất khẩu đang được Công ty thực hiện. Dựa vào báo cáo xuất khẩu phân bón của Tổng cục Hải quan, Công ty sẽ có cái nhìn toàn cảnh về giá cả xuất khẩu và thông tin khách hàng tiềm năng, từ đó đưa ra các hướng tiếp cận với các khách hàng mới và cạnh tranh về giá. Tiếp tục tham gia vào kênh thương mại điện tử lớn.

7. Công tác chăm lo đời sống người lao động và các hoạt động đoàn thể:

- Công ty tiếp tục chăm lo đời sống người lao động, nâng cao chất lượng cuộc sống đảm bảo mức lương bằng hoặc cao hơn năm 2019, thực hiện tốt các hoạt động phúc lợi xã hội với người lao động.

- Phối hợp với Công đoàn để thực hiện các hoạt động từ thiện có ích cho xã hội và cộng đồng;

Trên đây là báo cáo của Ban Điều hành Công ty về kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020. Thay mặt Ban điều hành Công ty, tôi xin kính chúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thành công tốt đẹp, chúc Công ty cổ phần Phân Bón Miền Nam hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

Trân trọng./.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

Đặng Tấn Thành

BAN KIỂM SOÁT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 6 năm 2000



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động năm 2019 và nhiệm vụ năm 2020 của Ban Kiểm soát như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

Trong năm vừa qua, Ban Kiểm soát đã thực hiện các công việc cụ thể sau:

- Phân công các thành viên Ban Kiểm soát tham gia kiểm soát các hoạt động của Công ty, thực hiện chức trách của Ban Kiểm soát theo quy định.
- Tham gia và có ý kiến trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị.
- Kiến nghị Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc về công tác quản lý, điều hành Công ty.
- Kiểm tra, thẩm định các báo cáo tài chính định kỳ của Công ty; Thực hiện kiểm soát định kỳ theo quy định.
- Thẩm định báo cáo quản trị Công ty năm 2019.
- Kiểm tra việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.
- Kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong việc lập báo cáo tài chính định kỳ, báo cáo kiểm toán năm.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, KIỂM SOÁT

1. Công tác quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong năm 2019.

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ.

- Trong năm Hội đồng quản trị đã thông qua kế hoạch phát triển thương hiệu của Công ty, đồng thời chỉ đạo Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện.

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã tích cực, chủ động trong việc hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy Công ty.

- Trình tự, thủ tục các phiên họp của Hội đồng quản trị, việc thông qua các quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với các quy định.

Ban Kiểm soát nhất trí với các đánh giá của Hội đồng quản trị trong báo cáo quản trị Công ty năm 2019.

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và mục tiêu nhiệm vụ đã đề ra Ban Tổng giám đốc đã tập trung chỉ đạo và cùng Công ty khắc phục khó khăn, đồng thời phát huy nội lực sẵn có, tận dụng thuận lợi để thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đề ra. Các chỉ tiêu cụ thể đã được nêu trong Báo cáo đánh giá của Ban Tổng giám đốc về tình hình mọi mặt của Công ty năm 2019.

Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo đánh giá của Ban Tổng giám đốc về tình hình khó khăn mọi mặt của Công ty năm 2019.

2. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty

- Báo cáo tài chính hàng quý của Công ty được lập và gửi đúng hạn, phù hợp với các quy định của pháp luật.

- Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty, phù hợp với các quy định của pháp luật, với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Một số chỉ tiêu tài chính: đơn vị Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
Tổng tài sản	1.245,00	1.086,82
Nợ phải trả	664,63	530,09
Vốn chủ sở hữu	580,02	556,73
Nợ phải thu khách hàng	401,19	303,56
Doanh thu và thu nhập khác	2.298,19	1.654,91
Dự phòng phải thu khó đòi	31,06	28,61
Lợi nhuận trước thuế	82,41	2,05
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.439 đ/cp	32 đ/cp

- Trong năm 2019 tình hình sản xuất kinh doanh vô cùng khó khăn, thị trường cạnh tranh khốc liệt. Doanh thu giảm mạnh từ 2.298,19 tỷ đồng năm 2018 xuống còn 1.654,91 tỷ đồng. Lợi nhuận 2019 chỉ còn vón vẹn 2 tỷ đồng

3. Kiểm tra, xem xét các khiếu nại, tố cáo

Từ sau kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đến nay, Ban Kiểm soát chưa nhận được bất kỳ khiếu nại, tố cáo nào liên quan đến các chức danh thuộc Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc; công bố thông tin cho cổ đông

- Hội đồng quản trị Công ty tổ chức họp thường kỳ hàng quý và họp bất thường, có sự tham gia của Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều được triển khai thực hiện một cách nghiêm túc, kịp thời.

- Ban Kiểm soát đã nhận được tương đối đầy đủ các tài liệu về tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty.

- Các thông tin cơ bản về tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty đã được đăng tải công khai trên trang Web của Công ty.

5. Về thù lao của các thành viên Ban Kiểm soát năm 2019

Năm 2019, các thành viên Ban Kiểm soát đã nhận thù lao theo mức được Đại hội đồng cổ đông thông qua, cụ thể:

- Thành viên Ban Kiểm soát:

4.000.000 đồng/tháng x 02 người x 12 tháng = 96.000.000 đ.

Tổng mức thù lao của Ban Kiểm soát năm 2019: **96.000.000** đồng.

III. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Đề nghị Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc tiếp tục hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung hệ thống quy chế quản lý nội bộ của Công ty, đảm bảo phù hợp với các quy định đối với Công ty niêm yết và thực tiễn hoạt động của Công ty.

- Đề nghị Hội đồng quản trị tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy Công ty.

- Đề nghị Hội đồng quản trị chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện một số hạng mục đầu tư để sớm đưa vào hoạt động, phát huy hiệu quả đầu tư.

- Đề nghị Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc tiếp tục có giải pháp tăng cường công tác quản lý công nợ, giảm nợ phải thu; hoàn thiện hồ sơ xử lý nợ không thu hồi được.

IV. NHIỆM VỤ NĂM 2020 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đã được quy định, Ban Kiểm soát thay mặt cổ đông của Công ty thực hiện kiểm tra, giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty.

Trong năm 2020, Ban Kiểm soát sẽ thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thường xuyên và định kỳ, tập trung vào các mặt công tác sau:

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020 và các nội dung khác theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Kiểm tra việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành Công ty.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính kế toán, kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong việc lập, sử dụng, luân chuyển và lưu trữ chứng từ kế toán, việc lập báo cáo tài chính định kỳ, công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

- Kiểm tra việc công bố thông tin theo quy định đối với Công ty niêm yết.

- Kiểm tra, đôn đốc giải quyết các nội dung công việc còn tồn tại.

- Trên cơ sở kết quả kiểm tra, có đề xuất, kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc để nâng cao hiệu quả công tác quản trị, điều hành Công ty.

- Thực hiện các công việc khác khi có yêu cầu.

Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và nhiệm vụ năm 2020 trình Đại hội đồng cổ đông.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Tổng giám đốc Công ty;
- Các thành viên BKS;
- Lưu: VT.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Phạm Đức Hoài

**CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN MIỀN NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



BAN KIỂM SOÁT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 6 năm 2000

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Phân bón Miền Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.

Ban Kiểm soát trình Đại hội cổ đông danh sách các Công ty kiểm toán độc lập dự kiến lựa chọn để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam, cụ thể như sau:

TT	Tên Công ty	Địa chỉ	Được UBCKNN chấp thuận kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực CK	Đã từng kiểm toán Công ty PBMN
1	Công ty TNHH Deloitte Việt Nam	Số 37 Tôn Đức Thắng, Q.1 - TP. Hồ Chí Minh	Có	Chưa
2	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C	Số 2 Trường Sơn, P2, Q Tân Bình, TPHCM	Có	Chưa
3	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC	Số 1 Lê Phụng Hiểu, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	Có	Có

Ban Kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua danh sách và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một Công ty trong danh sách nêu trên làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần phân bón Miền Nam./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Phạm Đức Hoài

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam

Căn cứ điều 44 Điều lệ Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam xây dựng phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 theo các chỉ tiêu sau:

I. SỐ LIỆU TÀI CHÍNH

STT	Chỉ tiêu	Phương án năm 2019
		Giá trị (đ)
1	Vốn điều lệ - Trong đó: Vốn Nhà nước	478.793.330.000 311.588.130.000
2	Doanh thu	1.639.403.695.027
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	2.053.218.341
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	513.639.898
4.1	Thuế TNDN phải nộp	
4.2	Thuế TNDN hoãn lại	513.639.898
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.539.578.443
6	Lợi nhuận sau thuế chưa P.P năm trước chuyển sang năm nay	9.613.356.465
7	Điều chỉnh giảm lợi nhuận sau thuế chưa P.P năm 2018 theo kết quả kiểm toán của Kiểm toán nhà nước	-702.342.872
8	Phân phối lợi nhuận năm 2019 (8=8.1+8.2)	339.166.275
8.1	Trích lập các quỹ của Công ty	123.166.275
	Quỹ Khen thưởng phúc lợi người lao động	123.166.275
8.2	Thù lao HĐQT không kiêm nhiệm	216.000.000
9	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2019 chuyển sang năm sau	10.111.425.761
10	Số lao động bình quân năm 2019(người)	650
11	Tổng quỹ tiền lương năm 2019	60.088.198.625
12	Thu nhập bình quân năm 2019 (1.000đ/ng/th)	8.191



II. GIẢI TRÌNH

1. Năm 2019 không chia cổ tức.
2. Trích quỹ khen thưởng phúc lợi người lao động = 8% lợi nhuận sau thuế năm 2019.
3. Không trích quỹ đầu tư phát triển.
4. Không trích quỹ thưởng người quản lý Công ty.

III. KIẾN NGHỊ

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2020 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh trong năm của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Quý



Số: 02 /TTr-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2020 và dự kiến chia cổ tức năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 có hiệu lực từ ngày 01/07/2015;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25/04/2018;

Căn cứ tình hình thực tế sản xuất - kinh doanh năm 2020 của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2020 và dự kiến chia cổ tức năm 2020, cụ thể như sau:



T	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	So với Th.hiện 2019 (%)
A	B	C	1	2	3
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				
	Supe Lân các loại	Tấn	94.341	100.000	106%
	Phân bón NPK	Tấn	175.124	178.000	102%
	A xít Sunphuric (H ₂ SO ₄) tổng số	Tấn	66.455	109.000	164%
	Trong đó Axit Sunphuric (H ₂ SO ₄) thương phẩm			65.000	
	Bao bì	1.000 Cái	7.775	10.000	129%
	Phân bón lá Yogen (dạng bột + nước)	Tấn	82	100	122%
2	Sản phẩm chủ yếu tiêu thụ				
	Supe Lân các loại	Tấn	79.135	100.000	126%
	Phân bón NPK	Tấn	172.318	180.000	104%
	Axit Sunphuric (H ₂ SO ₄) thương phẩm	Tấn	42.597	65.000	141%
	Bao bì	1.000 Cái	8.010	10.000	125%
	Phân bón lá Yogen (dạng bột + nước)	Tấn	90	100	111%
3	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.639.404	1.800.000	110%

T T	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	So với Th.hiện 2019 (%)
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	2.053	25.000	1.218%
5	Cổ tức dự kiến			3%	

Dự kiến chia cổ tức 3%/vốn điều lệ và kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào thực tế kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2020 để điều chỉnh thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2020 vào kỳ họp Đại hội đồng cổ đông năm 2020 cho phù hợp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2020 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh trong năm của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Quý

T.C.P.

TỜ TRÌNH

Về việc trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Phân bón Miền Nam;
Căn cứ khoản 1.7, điều 1 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát gồm những nội dung sau:



I. Báo cáo thực hiện chế độ thù lao năm 2019.

Đã thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị Công ty và Ban kiểm soát trong năm: 696.000.000 đồng, chi tiết như sau:

Chức danh	Mức chi/tháng/người (đồng)	Tổng số đã chi trong năm (đồng)
Chủ tịch Hội đồng quản trị	10.000.000	120.000.000
Ủy viên Hội đồng quản trị	8.000.000	384.000.000
Ủy viên Ban kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị, Phát ngôn viên Công ty	4.000.000	192.000.000
Người công bố thông tin	2.000.000	
Tổng cộng		696.000.000

II. Xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông mức thù lao năm 2020:

1. Mức chi cụ thể cho các chức danh:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng
- Ủy viên Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát hưởng lương chuyên trách không hưởng thù lao.
- Ủy viên Ban kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị, phát ngôn viên Công ty, Người công bố thông tin: 3.000.000 đồng/người/tháng

2. Thời gian thực hiện: từ ngày 01/01/2020.
Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận.
Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quý



**CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN MIỀN NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 04/TTr-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Phân bón Miền Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP, ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC, ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của nghị định số 71/2017/NĐ-CP, ngày 06 tháng 6 năm 2017 của chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam;

Căn cứ vào tình hình hoạt động của Công ty hiện nay.

Để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, Hội đồng Quản trị Công ty đã xây dựng dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty trên cơ sở áp dụng quy định nêu trên (dự thảo chi tiết kèm theo).

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét quyết định./.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quý

CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN MIỀN NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 6 năm 2020

DỰ THẢO

Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Phân bón Miền Nam
(Theo Tờ trình số 04 /TTr-HĐQT ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam)



TT	Điều, khoản nội dung Điều lệ hiện nay	Điều, khoản nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
01	Điều 3: Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty Quyền hạn và trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật được quy định tại Điều 13 và Điều 14 Luật doanh nghiệp.	Điều 3: Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty Quyền hạn và trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật được quy định tại Điều 13 và Điều 14 Luật doanh nghiệp và Điều 35 của Điều lệ này.	Điều 35 Điều lệ quy định về bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc Công ty, đồng thời quy định rõ quyền hạn và trách nhiệm của Tổng Giám đốc.
02	Khoản 1, Điều 4: Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, kinh doanh phân bón các loại (Super lân, NPK, phân bón lá Yogen ...), xi măng, axit sunphuric và các loại hóa chất khác (không sản xuất tại trụ sở). Mua bán máy móc thiết bị, phụ tùng thay thế và nguyên phụ liệu phục vụ sản xuất phân bón và hóa chất. Chế tạo, sản xuất	Khoản 1, Điều 4: Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, kinh doanh phân bón các loại (Super lân, NPK, phân bón lá Yogen ...), xi măng, axit sunphuric và các loại hóa chất khác (không sản xuất tại trụ sở). Mua bán máy móc thiết bị, phụ tùng thay thế và nguyên phụ liệu phục vụ sản xuất phân bón và hóa chất. Chế tạo, sản xuất các dây chuyền sản	Hiện nay, Công ty đã có quyết định nâng tải cảng tại Nhà máy Super Phốt Phát Long Thành từ 5.000 DWT lên 10.000 DWT, đáp ứng nhu cầu các tàu có tải trọng lớn cập cảng. Ngoài ra, sau khi rà soát lại kho, bãi tại một số nhà máy trực thuộc, khi sắp xếp lại có khả năng cho thuê mang lại hiệu quả cao.



TT	Điều, khoản nội dung Điều lệ hiện nay	Điều, khoản nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
03	<p>Khoản 2, Điều 35:</p> <p>Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là ba (03) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng Giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Nhiệm kỳ của Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty là ba (03) năm và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>	<p>Khoản 2, Điều 35:</p> <p>Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng Giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Nhiệm kỳ của Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty là năm (05) năm và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>	<p>- Căn cứ khoản 1, Điều 81 Luật Doanh nghiệp năm 2014 quy định nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là 05 năm;</p> <p>- Căn cứ khoản 2, Điều 35 Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài chính;</p>



**CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN MIỀN NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *05*/TTr-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày *05* tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH
Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Phân bón Miền Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP, ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC, ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của nghị định số 71/2017/NĐ-CP, ngày 06 tháng 6 năm 2017 của chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị hiện hành của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam;

Để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, Hội đồng Quản trị Công ty đã xây dựng dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty trên cơ sở áp dụng quy định nêu trên (dự thảo chi tiết kèm theo).

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét quyết định./.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quý

**CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN MIỀN NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 6 năm 2020

DỰ THẢO

Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Phân bón Miền Nam

(kèm theo Tờ trình số 05 /TTr-HĐQT ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam)

TT	Điều, khoản nội dung Quy chế hiện nay	Điều, khoản nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
01	Điểm b, khoản 1, Điều 48: Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là ba (03) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng Giám đốc không phải là người mà người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty	Điểm b, khoản 1, Điều 48: Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng Giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.	- Căn cứ khoản 1, Điều 81 Luật Doanh nghiệp năm 2014 quy định nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là 05 năm; - Căn cứ Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài chính;
02	Điểm b, khoản 2, Điều 48: Nhiệm kỳ của Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty là ba (03) năm và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều	Điểm b, khoản 2, Điều 48: Nhiệm kỳ của Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty là năm (05) năm và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện	Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng là các thành viên của Ban Điều hành Công ty nên việc điều chỉnh thời gian giữ chức vụ từ



TT	Điều, khoản nội dung Quy chế hiện nay	Điều, khoản nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
	kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.	theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.	03 năm lên 05 năm đối với Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty là phù hợp.



Số: /NQ-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 6 năm 2020

DỰ THẢO



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và Biên bản Kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông năm 2020 ngày 26 tháng 6 năm 2020,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam thông qua các Báo cáo và Tờ trình sau:

1.1 Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị Công ty năm 2019, mục tiêu phương hướng năm 2020 (tài liệu đính kèm)

1.2 Báo cáo của Ban điều hành về kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 (tài liệu đính kèm).

1.3 Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và nhiệm vụ năm 2020. (tài liệu đính kèm)

1.4 Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán (tài liệu đính kèm)

1.5 Tờ trình phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019; Theo đó, một số nội dung chính được thể hiện dưới đây:

- Chia cổ tức/ vốn điều lệ: ... %
- Trích quỹ đầu tư phát triển/ lợi nhuận sau thuế: ... %
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi/ lợi nhuận sau thuế: ... %
- Trích quỹ khen thưởng Ban quản lý điều hành:

1.6 Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh và dự kiến chia cổ tức năm 2020; theo đó một số chỉ tiêu chính được thể hiện dưới đây:



TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2020
1	Tổng doanh thu tiêu thụ	Tr. Đồng	1.800.000
2	Lợi nhuận	Tr. Đồng	25.000
3	Cổ tức dự kiến (%/vốn điều lệ)	%	3%

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào thực tế kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2020 để điều chỉnh thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2020 vào kỳ họp Đại hội đồng cổ đông năm 2021 cho phù hợp.

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2020 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức năm 2020 cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh trong năm của Công ty.

1.7 Tờ trình báo cáo việc trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty và Người công bố thông tin năm 2019 và Kế hoạch trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký công ty và Người công bố thông tin năm 2020.

1.8 Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một Công ty trong danh sách dưới đây làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2019 và cả năm 2019 của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam:

- Công ty
- Công ty
- Công ty

1.9 Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

1.10 Bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025, bao gồm các ông có tên sau:

- Nguyễn Văn A
- Nguyễn Văn B.
- Nguyễn Văn C
- Nguyễn Văn D.
- Nguyễn Văn E

Hội đồng quản trị bầu ông Nguyễn Văn A giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025.

1.11 Bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025, bao gồm các ông có tên sau:

- Nguyễn Văn F



- Nguyễn Văn G.
- Nguyễn Văn H.

Ban Kiểm soát bầu ông Nguyễn Văn F làm Trưởng ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị triển khai và thực hiện nội dung được thông qua tại Đại hội theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Quy định của Pháp luật. Ban Kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai và thực hiện các nội dung được thông qua tại Đại hội.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2020 ngày 26/6/2020 biểu quyết nhất trí thông qua. Nghị quyết có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Các cổ đông;
- Tập đoàn HCVN;
- Ban điều hành;
- Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch CĐ, Bí thư ĐTN;
- Lưu: HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Quý

